

BỘ TƯ PHÁP-BỘ CÔNG  
AN  
Số: 05/2006/TTLT-BTP-  
BCA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2006

## THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

### Hướng dẫn việc trang bị, quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ của cơ quan thi hành án dân sự

Căn cứ Nghị định số 47/CP ngày 12 tháng 08 năm 1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 50/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 04 năm 2005 của Chính phủ về cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự,

Bộ Tư pháp, Bộ Công an hướng dẫn việc trang bị, quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ của cơ quan thi hành án dân sự như sau:

#### I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

- Thông tư này hướng dẫn việc trang bị, quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ của các cơ quan thi hành án dân sự (sau đây gọi tắt là công cụ hỗ trợ thi hành án).
- Thông tư này không hướng dẫn việc trang bị, quản lý và sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án đối với các cơ quan thi hành án trong quân đội.

#### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ LOẠI CÔNG CỤ HỖ TRỢ THI HÀNH ÁN ĐƯỢC TRANG BỊ, SỬ DỤNG

1. Đối tượng được trang bị, sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án

- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan thi hành án dân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Công cụ hỗ trợ được trang bị cho cơ quan thi hành án dân sự để Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự giao cho Chấp hành viên, cán bộ thi hành án sử dụng khi

làm nhiệm vụ.

2. Các loại công cụ hỗ trợ được trang bị cho cơ quan thi hành án dân sự, gồm có:

a) Các loại roi cao su, roi điện, gậy điện, găng tay điện;

b) Súng bắn hơi cay, gậy mê;

c) Bình xịt hơi cay, gậy mê;

d) Súng bắn đạn nhựa, đạn cao su;

đ) Các loại công cụ hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định trang bị cụ thể loại công cụ hỗ trợ cho từng cơ quan thi hành án dân sự.

3. Nguyên tắc sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án

Cơ quan thi hành án dân sự được trang bị, sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án phải thực hiện đúng những nguyên tắc sau đây:

a) Chỉ được sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án đã đăng ký và có giấy phép sử dụng do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp;

b) Khi mang công cụ hỗ trợ theo người hoặc khi sử dụng công cụ hỗ trợ phải có giấy phép sử dụng. Nếu mất giấy phép phải báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất và cơ quan đã cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án;

c) Chỉ được sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án khi làm nhiệm vụ để phòng vệ do bị tấn công, đe dọa tính mạng, sức khỏe của Chấp hành viên, cán bộ thi hành án hoặc người khác tham gia vào việc thi hành án;

d) Việc sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án phải bảo đảm an toàn, đúng mục đích, đúng quy trình kỹ thuật.

4. Nghiêm cấm mang công cụ hỗ trợ thi hành án về nhà riêng hoặc mang theo người khi không làm nhiệm vụ, sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án không đúng mục đích.

Không được tự ý mua, bán, trao đổi, cho thuê, cho mượn, điều chuyển, biếu, tặng hoặc cho người không có thẩm quyền sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án.

### **III. TRANG BỊ, QUẢN LÝ, ĐIỀU ĐỘNG, VẬN CHUYỂN VÀ THANH LÝ, TIÊU HỦY CÔNG CỤ HỖ TRỢ THI HÀNH ÁN**

1. Trang bị công cụ hỗ trợ thi hành án

a) Căn cứ Khoản 2 Mục II của Thông tư này, hàng năm Cục Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính thuộc Bộ Tư pháp lập kế hoạch trang bị công cụ hỗ trợ cho cơ quan thi hành án dân sự trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ trang bị cho cơ quan thi hành án dân sự trong phạm vi toàn quốc. Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an cấp giấy phép mang công cụ hỗ trợ theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

b) Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp công cụ hỗ trợ cho các cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh và cấp huyện.

Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự giao công cụ hỗ trợ cho Chấp hành viên, cán bộ thi hành án sử dụng. Khi giao công cụ hỗ trợ phải lập danh sách, có phiếu giao nhận của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cho người sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án.

## 2. Quản lý công cụ hỗ trợ thi hành án

### a) Cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án

Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án do cơ quan Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp theo đề nghị của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp và có giá trị sử dụng trong thời hạn ba năm kể từ ngày cấp giấy phép.

- Hồ sơ xin cấp mới giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án gồm có:

+ Quyết định của Bộ Tư pháp về trang bị công cụ hỗ trợ thi hành án;

+ Công văn đề nghị cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ của cơ quan thi hành án dân sự;

+ Bản sao giấy phép mua công cụ hỗ trợ của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an (do Cục Thi hành án dân sự sao);

+ Giấy giới thiệu của cơ quan thi hành án dân sự cấp cho người được giao nhiệm vụ làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án.

- Hồ sơ xin cấp lại giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thi hành án gồm có: